TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐIỆN BIÊN** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 254/2021/HS-ST
Ngày 08/9/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Vì Thị Xôm

2. Bà Trần Thị Duyên

- Thư ký phiên tòa: Ông Lường Văn Đoản - Thư ký Toà án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lý - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 254/2021/ TLST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 258/2021/QĐXXST - HS ngày 27 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Lò Văn Th, tên gọi khác: không; sinh năm: 1997 tại Điện Biên;

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Bản D, xã Ch, huyện T, tỉnh Điện Biên;

Nghề nghiệp: làm ruộng; Trình độ văn hoá: 5/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lò Văn S và bà Lường Thị L, bị cáo chưa có vợ con. Tiền án: không; Tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 08/5/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo xử phạt 18 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản tại bản án số 49/2017/HSST, bị cáo đã chấp hành xong và được xóa án tích. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 21/6/2021 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Quàng Văn Đ, sinh năm 1995

Địa chỉ: Bản H, xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; (Vắng mặt).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Phạm Văn G, sinh năm 1978

Địa chỉ: Tổ 4, phường M, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên; (Vắng mặt).

- Người làm chứng: Cháu Quàng Thị L, sinh năm 2004

Địa chỉ: Bản H, xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; (Vắng mặt).

Đại diện hợp pháp của cháu L là ông Quàng Văn T(bố đẻ cháu L)

Địa chỉ: Bản H, xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do quen biết Quàng Văn Đ, trú tại bản H, xã M huyện Đ nên ngày 17/6/2021 Lò Văn Th đến nhà Đ chơi và ngủ qua đêm tại nhà Đ. Khoảng 9 giờ ngày 18/6/2021 Th ngủ dậy thì thấy Đ đã đi làm ruộng.Th nhìn lên trên bàn thờ ngoài phòng khách thì thấy chiếc điện thoại nhãn hiệu VIVO Z3i có giá trị 5.310.000 đ của Đ để ở đó nên nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại để bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Th cầm điện thoại trên bàn thờ xuống nhưng không biết mật khẩu. Lúc này có Quàng Thị L (em gái của Đ) đang ở nhà nên Th hỏi L mật khẩu điện thoại. Sau đó L đi làm việc nhà. Lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản, Th cất giấu chiếc điện thoại vào túi quần bên phải đi xuống sân nhà và nói với L là đi tìm Đ. Ngay sau khi ra khỏi nhà Đ,Th bắt xe khách về thành phố Điện Biên Phủ vào cửa hàng mua bán điện thoại của Phạm Văn G, sinh năm 1978, trú tại tổ 4, phường M, thành phố Đ1 bán chiếc điện thoại trên cho G được 1.300.000 đ (một triệu ba trăm nghìn đồng). Th đã tiêu sài hết số tiền bán điện thoại.

Cơ quan điều tra đã thu giữ được chiếc điện thoại là vật chứng của vụ án và trả lại cho anh Đ theo quyết định xử lý vật chứng số 27 ngày 23/6/2021.

Bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng định giá, kết luận điều tra của cơ quan điều tra và cáo trạng của Viện kiểm sát. Bị hại đã nhận đủ tài sản bị trộm cắp không có ý kiến và yêu cầu bồi thường dân sự gì đối với bị cáo. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, ông G là người mua tài sản của bị cáo không biết là tài sản do bị cáo phạm tội mà có. Ông G không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền đã bỏ ra mua tài sản của Th và không có ý kiến yêu cầu gì khác.

Tại bản cáo trạng số 203/CT-VKSĐB ngày 04/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo: Lò Văn Th về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật Hình sự xử phạt bị cáo Lò Văn Th từ 12 đến 15 tháng tù. Đề nghị buộc bị cáo Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã biết lỗi, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được về với xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi phạm tội của bị cáo:

Sáng ngày 18/6/2021, tại bản H, xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, Lò Văn Th đã có hành vi lén lút bí mật chiếm đoạt tài sản của Quàng Văn Đ gồm: 01 chiếc điện thoại di động hiệu VIVO Z3i, trị giá tài sản là 5.310.000đ (năm triệu ba trăm mười nghìn đồng). Hành vi của bị cáo đã được chứng minh qua lời khai của bị cáo, bị hại tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, tại bản kết luận định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi trên của bị cáo đã

xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định bị cáo có tội. Bị cáo Lò Văn Th đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên đã truy tố.

[2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi trên của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội có tính chất ít nghiêm trọng, nhưng gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn, trực tiếp xâm phạm đến tài sản của công dân. Trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đặc điểm nhân thân của bị cáo; nhằm thể hiện tính nghiêm minh, nghiêm khắc và răn đe của pháp luật với tội phạm và những hành vi vi phạm pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật, đủ sức răn đe đối với bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát nhân dân đề xuất áp dụng cho bị cáo là phù hợp, có cơ sở chấp nhận.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đ đến 50.000.000 đ. Tuy nhiên theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là người không có thu nhập ổn định, hoàn cảnh kinh tế khó khăn và không có tài sản gì có giá trị. Do đó, hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4]. Về vật chứng vụ án: Việc trả lại tài sản của Cơ quan điều tra tại quyết định xử lý vật chứng số 27 ngày 23/6/2021 là đúng qui định của pháp luật. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 điều 47 bộ luật Hình sự, điểm b khoản 3 điều 106 bộ luật Tố tụng hình sự chấp nhận việc trả vật chứng này.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị trộm cắp, bị hại không có yêu cầu bồi thường gì nên hội đồng xét xử không đề cập. Hiện tại, ông Phạm Văn G không yêu cầu bị cáo trả số tiền 1.300.000 đồng đã bỏ ra mua tài sản của Th và không có yêu cầu gì khác. Do vậy, hội đồng xét xử không đề cập. Ông G có quyền khởi kiện yêu cầu giải quyết vấn đề này theo qui định của pháp luật tố tụng dân sự.

[6]. Các vấn đề khác có liên quan: Ông Phạm Văn G là người mua tài sản của bị cáo nhưng không biết là tài sản do bị cáo phạm tội mà có nên không vi phạm pháp luật.

[7]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Th phải nộp 200.000 đ án phí hình sự sơ thẩm .

[8]. Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan điều tra Công an huyện Điện Biên; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của những người này đều đảm bảo tính hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, các điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm b khoản 3 điều 106, khoản 2 Điều 136, các khoản 1, 4 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Lò Văn Th phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Xử phạt bị cáo Lò Văn Th 01 (một) năm 01 (một) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bị bắt tạm giam (ngày 21/6/2021).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về vật chứng: Chấp nhận việc xử lý vật chứng tại quyết định xử lý vật chứng số 27 ngày 23/6/2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Điện Biên.

4. Về án phí: Bị cáo Lò Văn Th phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 08/9/2021. Bị hại có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án, quyết định có liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo qui định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát huyện ĐB;
- Viện kiểm sát tỉnh Điện Biên;
- Công an huyện ĐB;
- Chi cục Thi hành án DSHĐB;
- Toà án tỉnh Điện Biên;
- Nhà tạm giữ CAHĐB;
- Sở tư pháp tỉnh ĐB;
- Bị cáo, bị hại, Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thanh Ngọc